

Số: 2565/UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 5 năm 2018

V/v mức thu tiền sử dụng
khu vực biển đối với hoạt
động khai thác, sử dụng tài
nguyên biển trên địa bàn
tỉnh năm 2018

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 3864
	Ngày: 10/5/18
	Chuyển:

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Công văn số 04/HĐND-KTNS ngày 15/01/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về việc mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh báo cáo và đề xuất một số nội dung sau:

I. Tình hình thu tiền sử dụng khu vực biển đối với các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh năm 2017 và các năm trước, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Tình hình cho thuê mặt nước, giao khu vực biển

a) Trước năm 2017, UBND tỉnh Quyết định cho thuê đất, thuê mặt nước ven biển đối với các tổ chức cụ thể như sau:

(1) Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất tại Quyết định số 2410/QĐ-CT ngày 17/9/2003 của UBND tỉnh.

(2) Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi - PTSC tại Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của UBND tỉnh.

(3) Công ty TNHH Guang Lian Steel Việt Nam tại Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 12/02/2010 của UBND tỉnh.

(4) Công ty TNHH MTV Hào Hưng tại Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 18/11/2014 của UBND tỉnh.

Và ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất (nay là Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi) cho thuê đất, thuê mặt nước ven biển đối với các tổ chức cụ thể như sau:

(5) Công ty TNHH Công nghiệp nặng Doosan tại Quyết định số 33/QĐ-BQL ngày 19/01/2007 của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất.

(6) Công ty cổ phần cảng quốc tế Gemadep Dung Quất tại Quyết định số 137/QĐ-BQL ngày 27/3/2007 của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất.

(7) Tổng công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật dầu khí Việt Nam tại Quyết định số 62/QĐ-BQL ngày 19/3/2015 của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất.

b) Từ năm 2017 đến nay giao cho:

(8) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi để xây dựng Cảng Bến Đình, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tại Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND tỉnh.

(9) Công ty cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất (trước đây Công ty TNHH Guang Lian Steel Việt Nam thuê) tại Quyết định số 67/QĐ-BQL ngày 22/3/2017 của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi.

Công ty TNHH Guang Lian Steel Việt Nam đã được UBND tỉnh thu hồi dự án tại Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 12/02/2010 của UBND tỉnh.

2. Kết quả thu tiền thuê mặt nước, sử dụng khu vực biên đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh

a) Thu tiền thuê mặt nước:

- Tổng số tổ chức được nhà nước cho thuê đất có mặt nước ven biển: 08 đơn vị (bao gồm Công ty TNHH Guang Lian Steel Việt Nam đã thu hồi đất giao cho Công ty cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất).

- Tổng số tổ chức hiện nay đang hoạt động: 07 đơn vị gồm:

(1) Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất, (2) Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi - PTSC, (3) Công ty TNHH MTV Hào Hưng, (4) Công ty TNHH Công nghiệp nặng Doosan, (5) Công ty cổ phần cảng quốc tế Gemadep Dung Quất, (6) Tổng công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật dầu khí Việt Nam, (7) Công ty cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất.

- Tổng số tổ chức chấm dứt hoạt động: 01 đơn vị *Công ty TNHH Guang Lian Steel Việt Nam theo Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 12/02/2010 của UBND tỉnh).*

- Tổng số tổ chức được miễn tiền thuê đất có mặt nước ven biển cho cả thời gian thuê: 02 đơn vị.

(1) Công ty TNHH Công nghiệp nặng Doosan.

(2) Công ty cổ phần cảng quốc tế Gemadep Dung Quất.

- Tổng số tổ chức đang còn trong thời gian được miễn: 06 đơn vị gồm

(1) Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất

(2) Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi - PTSC

(3) Công ty TNHH MTV Hào Hưng

(4) Tổng công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật dầu khí Việt Nam

(5) Công ty cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất

(6) Công ty TNHH Guang Lian Steel Việt Nam

Như vậy thời gian qua 08 Công ty nêu trên đều được miễn thu tiền thuê mặt nước ven biển.

b) Thu tiền giao khu vực biển: Tổng số tổ chức được nhà nước giao khu vực biển 01 đơn vị là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi để xây dựng Cảng Bến Đình, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tại Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND tỉnh, hiện nay đang hoạt động.

3. Những tồn tại, vướng mắc trong việc thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2017

a) Tồn tại, vướng mắc

- Theo quy định của UBND tỉnh (tại Quyết định của UBND tỉnh: số 160/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 về việc mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2016 và số 136/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 về việc mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2017) giao Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm rà soát các tổ chức đã được UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi cho thuê đất, thuê mặt nước ven biển để tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định giao khu vực biển (thời điểm theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ có hiệu lực thi hành) và các tổ chức đó phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình rà soát để lập thủ tục tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định giao khu vực biển và diện tích phải nộp tiền sử dụng khu vực biển chậm là do chưa có Quyết định Công bố Đường mực nước triều cao trung bình nhiều năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (phải lấy ý kiến thống nhất của Bộ Tài nguyên Môi trường trước khi ban hành Quyết định)

- Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi còn chậm trễ trong việc lấy ý kiến Bộ Tài nguyên Môi trường, chưa chủ động hướng dẫn các tổ chức đã được cấp có thẩm quyền cho thuê mặt nước lập hồ sơ, thủ tục để được giao khu vực biển.

b) Phương hướng khắc phục những tồn tại và hạn chế trong thời gian tới:

- Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi triển khai thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 2 Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2017 và quy định tại khoản 1, Điều 1 Thông tư Liên tịch số 198/2015/TTLT-BTC-BTNMT ngày 07/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương triển khai Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của UBND tỉnh về việc Công bố Đường mực nước triều cao trung bình nhiều năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi làm cơ sở

thực hiện việc tiên thuê mặt nước, sử dụng khu vực biển đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh.

II. Cơ sở đề nghị mức thu tiền sử dụng khu vực biển năm 2018 bằng với mức thu tiền sử dụng khu vực biển năm 2017

1. Thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh Quảng Ngãi có 19 xã/25 ven biển, hải đảo thuộc vùng đặc biệt khó khăn; Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ-TU ngày 01/7/2016 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế biển, đảo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.

2. Hiện nay, trong bối cảnh tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất nói riêng và tỉnh Quảng Ngãi nói chung vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thực tế chi phí mà nhà đầu tư thực hiện dự án gắn với sử dụng khu vực biển tăng so với suất đầu tư dự án trên đất liền. Vì vậy, cần phải ổn định tương đối về giá và nghĩa vụ tài chính của tổ chức, cá nhân có liên quan đến sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thu hút, kêu gọi đầu tư.

Trên cơ sở phân tích tình hình thu tiền sử dụng khu vực biển đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh; thực hiện quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư liên tịch số 198/2015/TTLT-BTC-BTNMT ngày 07/12/2015 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định phương pháp tính, phương thức thu, chế độ quản lý và sử dụng tiền sử dụng khu vực biển và trên cơ sở ý kiến đề xuất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 570/STNMT-BHĐ ngày 31/01/2018, Cục Thuế tỉnh tại Công văn số 261/CT-THNVDT ngày 26/01/2018, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi tại Công văn số 190/BQL-QLTNMT ngày 02/02/2018 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 919/STC-QLGCS ngày 27/4/2018 (*bản chụp kèm theo*), UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất giữ nguyên mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh năm 2018 như năm 2017, cụ thể như sau:

1. Nhóm 1: Sử dụng khu vực biển để khai thác năng lượng gió, sóng, thủy triều, dòng hải lưu: 3.000.000 đồng/ha/năm;

2. Nhóm 2: Sử dụng khu vực biển để xây dựng hệ thống ống dẫn ngầm, lắp đặt cáp viễn thông, cáp điện: 4.000.000 đồng/ha/năm;

3. Nhóm 3: Sử dụng khu vực biển để xây dựng các công trình nổi, ngầm, đảo nhân tạo, công trình xây dựng dân dụng trên biển, các hoạt động lấn biển: 5.000.000 đồng/ha/năm;

4. Nhóm 4: Sử dụng khu vực biển để làm vùng nước cảng biển, cảng nổi, cảng dầu khí và các cảng, bến khác (gồm: vùng nước trước cầu cảng, vùng quay trở tàu, khu neo đậu, khu chuyển tải, vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch;

vùng để xây dựng luồng cảng biển và các công trình phụ trợ khác), vùng nước phục vụ hoạt động cơ sở sửa chữa, đóng mới tàu biển, xây dựng cảng cá, bến cá; vùng nước phục vụ hoạt động vui chơi, giải trí, đón trả khách, khu neo đậu, trú nghỉ đêm của tàu thuyền du lịch; thăm dò, khai thác khoáng sản, khai thác nước biển làm mát cho các nhà máy; trực vớt hiện vật, khảo cổ: 6.000.000 đồng/ha/năm.

5. Nhóm 5: Sử dụng khu vực biển để đổ thải bùn nạo vét: 7.500.000 đồng/ha/năm.

6. Nhóm 6: Các hoạt động sử dụng khu vực biển khác: 3.000.000 đồng/ha/năm.

Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-Tnlsang112.



Nguyễn Tăng Bính